

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ BẠCH NGỌC**

Số: 18 /QĐ-UBND

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bạch Ngọc, ngày 07 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức
bộ máy, biên chế của phòng Văn hoá – Xã hội, xã Bạch Ngọc**

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ BẠCH NGỌC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Văn hoá – Xã hội xã Bạch Ngọc.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức bộ máy và biên chế của phòng Văn hóa – Xã hội xã Bạch Ngọc.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng HĐND-UBND xã, Trưởng phòng Văn hoá – Xã hội, Trưởng các phòng, đơn vị và các tổ chức, cá nhân liên quan căn cứ quyết định thi hành./. 

Nơi nhận: 

- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Như Điều 3;
- Các phòng chuyên môn thuộc UBND xã;
- Trung tâm PVHC;
- Công thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT, VHXH. 

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Thành Đặng Long

QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức bộ máy, biên chế
của phòng Văn hoá – Xã hội, xã Bạch Ngọc**
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 18 /2025/QĐ-UBND ngày 07 / 7 /2025
của UBND xã Bạch Ngọc)

Chương I

VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Phòng Văn hóa – Xã hội là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân (UBND) xã; thực hiện chức năng tham mưu, giúp UBND xã quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực ở địa phương theo quy định của pháp luật.

2. Phòng Văn hóa – Xã hội thuộc UBND xã chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức, số lượng người làm việc, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong các đơn vị sự nghiệp công lập và công tác của UBND xã, đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ của Sở chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn chung

1. Trình Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

a) Trình Ủy ban nhân dân xã dự thảo quyết định; quy hoạch, kế hoạch phát triển trung hạn và hàng năm; chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước được giao; dự thảo văn bản các quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Văn hóa – Xã hội;

b) Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã dự thảo các văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã theo phân công.

c) Dự thảo quyết định quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của phòng.

2. Hướng dẫn và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách, các quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc các ngành: Nội vụ; Giáo dục và Đào tạo; Văn hóa, Khoa học và Thông tin; Y tế.

3. Tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp xã hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về các lĩnh vực quản lý của Phòng đối với các công chức chuyên môn nghiệp vụ về các lĩnh vực: Nội vụ; Giáo dục và Đào tạo; Văn hóa, Khoa học và Thông tin; Y tế.



16. Thực hiện các nhiệm vụ khác do ủy ban nhân dân, Chủ tịch ủy ban nhân dân xã giao và theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Nhiệm vụ quyền hạn cụ thể từng lĩnh vực

Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân xã thực hiện chức năng quản lý nhà nước về các lĩnh vực sau:

1. Lĩnh vực Nội vụ, gồm:

Tổ chức hành chính, sự nghiệp nhà nước; chính quyền địa phương, địa giới đơn vị hành chính; cán bộ, công chức, viên chức và công vụ; cải cách hành chính; hội, tổ chức phi chính phủ; thi đua, khen thưởng; văn thư, lưu trữ nhà nước; thanh niên; lao động, tiền lương; việc làm; bảo hiểm xã hội; an toàn, vệ sinh lao động; người có công; bình đẳng giới; công tác dân tộc và tín ngưỡng, tôn giáo.

2. Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo, gồm:

Giáo dục mầm non; giáo dục phổ thông (giáo dục tiểu học và giáo dục trung học cơ sở).

3. Lĩnh vực Văn hóa, Khoa học và Thông tin, gồm:

Văn hóa; gia đình; thể dục, thể thao; du lịch; quảng cáo; phát thanh truyền hình; báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo, phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ; sở hữu trí tuệ; tiêu chuẩn đo lường chất lượng; ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ; an toàn bức xạ và hạt nhân; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin (không bao gồm an toàn thông tin, an ninh mạng); giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số, xã hội số và chuyển đổi số; hạ tầng thông tin.

4. Lĩnh vực Y tế, gồm:

Y tế dự phòng; khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng; bà mẹ, trẻ em; dân số; phòng, chống tệ nạn xã hội (không bao gồm cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy); bảo trợ xã hội; y dược cổ truyền; dược; mỹ phẩm; an toàn thực phẩm; thiết bị y tế; bảo hiểm y tế.

Chương II

CƠ CẤU TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ BIÊN CHẾ

Điều 3. Cơ cấu tổ chức bộ máy

1. Phòng Văn hoá – Xã hội xã có Trưởng phòng, 01 Phó Trưởng phòng và các công chức chuyên môn, nghiệp vụ.

2. Trưởng phòng Văn hóa – Xã hội là người đứng đầu phòng Văn hoá – Xã hội do Chủ tịch UBND xã bổ nhiệm, chịu trách nhiệm trước UBND xã, Chủ tịch UBND xã và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của phòng và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Quy chế làm việc và phân công của UBND xã.

3. Phó Trưởng phòng Văn hoá – Xã hội là người giúp Trưởng phòng chỉ đạo một số mặt công tác và chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng về nhiệm vụ được phân công. Khi Trưởng phòng vắng mặt, Phó Trưởng phòng được Trưởng phòng ủy nhiệm điều hành các hoạt động của phòng.

